

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU
BÌNH LONG**

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/06/2016
(đã được soát xét)



NỘI DUNG

| | Trang |
|---|--------------|
| Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc | 02-03 |
| Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ | 04 |
| Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét | 05-29 |
| Bảng cân đối kế toán giữa niên độ | 05-06 |
| Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ | 07 |
| Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ | 08 |
| Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ | 09-29 |

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/06/2016.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 44.03.000090 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Phước cấp lần đầu ngày 09 tháng 10 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ hai số 3800378251 ngày 04 tháng 01 năm 2013.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại: Áp 3A, Xã Minh Hưng, Huyện Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

| | |
|----------------------|------------|
| Ông Huỳnh Trung Trực | Chủ tịch |
| Ông Phan Đình Phúc | Thành viên |
| Ông Lê Văn Vui | Thành viên |
| Ông Nguyễn Minh Hùng | Thành viên |
| Ông Huỳnh Tấn Siêu | Thành viên |

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

| | |
|--------------------|-------------------|
| Ông Phan Đình Phúc | Tổng Giám đốc |
| Ông Nguyễn Hữu Tú | Phó Tổng Giám đốc |

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

| | | |
|-----------------------|------------|----------------------------|
| Ông Vũ Mạnh Sơn Tùng | Trưởng ban | Bỏ nhiệm ngày 01/06/2016 |
| Ông Huỳnh Hữu Tín | Thành viên | |
| Ông Minh Quốc Sang | Thành viên | |
| Ông Nguyễn Thành Công | Thành viên | Miễn nhiệm ngày 19/05/2016 |

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC đã thực hiện soát xét các Báo cáo tài chính giữa niên độ cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính giữa niên độ phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính giữa niên độ, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính giữa niên độ hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính giữa niên độ trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ;
- Lập các Báo cáo tài chính giữa niên độ dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính giữa niên độ tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính giữa niên độ đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 30 tháng 06 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/06/2016, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Cam kết khác

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



Phan Đình Phúc
Tổng Giám đốc

Bình Phước, ngày 25 tháng 07 năm 2016



Số: 321 /2016/BC.KTTC-AASC.HCM

BÁO CÁO SOÁT XÉT THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long

Chúng tôi đã soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo của Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long được lập ngày 25 tháng 07 năm 2016, từ trang 05 đến trang 29, bao gồm: Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30 tháng 06 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về Báo cáo tài chính giữa niên độ dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện.

Công việc soát xét thông tin tài chính giữa niên độ bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Cơ sở đưa ra kết luận ngoại trừ

Công ty chưa phân bổ doanh thu cho thuê hạ tầng Khu công nghiệp, chưa trích khấu hao Tài sản cố định và Bất động sản đầu tư, chưa tính lãi dự thu các khoản tiền gửi và chưa phân bổ chi phí trả trước 06 tháng đầu năm 2015. Vì vậy, số liệu so sánh trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ là không thể so sánh được với số liệu kỳ này.

Kết luận ngoại trừ

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, ngoại trừ vấn đề được mô tả tại đoạn “Cơ sở đưa ra kết luận ngoại trừ”, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Cao su Bình Long tại ngày 30 tháng 06 năm 2016, và kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Ngô Minh Quý

Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 2434-2013-002-1

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 08 năm 2016

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2016

| Mã số | TÀI SẢN | Thuyết minh | 30/06/2016 | 01/01/2016 |
|-------|---------------------------------------|-------------|------------------------|------------------------|
| | | | VND | VND |
| 100 | A. TÀI SẢN NGẮN HẠN | | 130.671.012.327 | 480.776.101.315 |
| 110 | I. Tiền và các khoản tương đương tiền | 3 | 10.793.012.726 | 14.685.041.153 |
| 111 | 1. Tiền | | 7.793.012.726 | 3.184.941.153 |
| 112 | 2. Các khoản tương đương tiền | | 3.000.000.000 | 11.500.100.000 |
| 120 | II. Đầu tư tài chính ngắn hạn | 4 | 79.800.000.000 | 425.500.000.000 |
| 123 | 1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn | | 79.800.000.000 | 425.500.000.000 |
| 130 | III. Các khoản phải thu ngắn hạn | | 40.077.999.601 | 40.591.060.162 |
| 131 | 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng | 5 | 1.253.244.602 | 884.600.850 |
| 132 | 2. Trả trước cho người bán ngắn hạn | 6 | 18.321.355.095 | 15.443.402.890 |
| 136 | 3. Phải thu ngắn hạn khác | 7 | 20.553.399.904 | 24.263.056.422 |
| 137 | 4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | | (50.000.000) | - |
| 200 | B. TÀI SẢN DÀI HẠN | | 534.970.983.697 | 212.905.992.293 |
| 220 | II. Tài sản cố định | | 69.845.149.289 | 70.178.259.914 |
| 221 | 1. Tài sản cố định hữu hình | 10 | 69.845.149.289 | 70.178.259.914 |
| 222 | - Nguyên giá | | 74.183.689.684 | 73.887.793.320 |
| 223 | - Giá trị hao mòn lũy kế | | (4.338.540.395) | (3.709.533.406) |
| 230 | III. Bất động sản đầu tư | 11 | 93.105.416.951 | 95.904.414.338 |
| 231 | - Nguyên giá | | 114.588.565.325 | 114.419.784.416 |
| 232 | - Giá trị hao mòn lũy kế | | (21.483.148.374) | (18.515.370.078) |
| 240 | IV. Tài sản dở dang dài hạn | | 8.333.133.038 | 7.216.113.173 |
| 242 | 1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang | 9 | 8.333.133.038 | 7.216.113.173 |
| 250 | V. Đầu tư tài chính dài hạn | 4 | 348.300.000.000 | 23.500.000.000 |
| 255 | 1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn | | 348.300.000.000 | 23.500.000.000 |
| 260 | VI. Tài sản dài hạn khác | | 15.387.284.419 | 16.107.204.868 |
| 261 | 1. Chi phí trả trước dài hạn | 12 | 15.387.284.419 | 16.107.204.868 |
| 270 | TỔNG CỘNG TÀI SẢN | | 665.641.996.024 | 693.682.093.608 |

